CÔNG TY CỔ PHẦN 26
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN 26
DN: C=VN, S=Hà Nội, L=Quận Long Biên, O=CÔNG TY CỔ PHẦN 26, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN 26, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0100108818
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026-04-01 15:23:22
Foxit Reader Version: 10.0.1

CÔNG TY CỔ PHẦN 26

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN 26.
- Tên tiếng Anh: 26 JOINT STOCK COMPANY
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108818 thay đổi lần thứ 14 ngày 05/11/2025.
- Vốn điều lệ: 50.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Trụ sở chính: Đường Hội Xá, Tổ 5 Phường Phúc Lợi, Tp Hà Nội
- Số điện thoại: 02438751461/02438751462/02438751463/02438751464
- Số fax: 02438751460
- *Website*: https://26jsc.vn/
- Mã cổ phiếu: X26

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN.

- Tháng 7/1978 được thành lập, tiền thân là Xưởng quân dụng 26 trực thuộc Cục Quân nhu. Đến cuối năm 1978, Cục Quân nhu đã quyết định chọn địa điểm chính thức tại một phân kho của Kho 205 tại thôn Gia Thượng, xã Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm, Hà Nội (cơ sở Xí nghiệp 26.1 ngày nay).

- Đến năm 1980, Cục Quân nhu được tách thành 2 cục là Cục Quân lương và Cục Quân trang theo quyết định số 385/QĐ của Bộ Quốc phòng, Xưởng quân dụng 26 được chuyển về Cục Quân trang. Năm 1981, Tổng cục Hậu cần quyết định đổi tên Xưởng Quân dụng 26 thành Xí nghiệp 26.

- Ngày 17/4/1996: Công ty 26 trực thuộc Tổng cục Hậu cần (trên cơ sở sáp nhập Xí nghiệp 26 và Xí nghiệp 804) được thành lập theo Quyết định số 472/QĐQP của Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng.

- Tháng 12/2006, Bộ Quốc Phòng đã ra quyết định số 3614/QĐ-BQP chính thức phê duyệt Phương án cổ phần hóa công ty và chuyển Công ty 26 thành Công ty Cổ phần 26 với vốn điều lệ được duyệt là 50 tỷ đồng, Nhà nước sở hữu 51% vốn điều lệ của công ty.

- Năm 2007 Công ty cổ phần 26 được Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100108818 lần đầu ngày 15/05/2007, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 18/02/2020.

- Ngày 30/10/2017, Công ty Cổ phần 26 được UBCK Nhà nước chấp thuận là công ty đại chúng theo văn bản số 7346/UBCK-GSĐC.

- Ngày 21/05/2018, Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 33/2018/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 5.000.000 cổ phiếu.

- Ngày 09/07/2018 thực hiện phiên giao dịch đầu tiên theo thông báo số 686/TB-SGDHN trên sàn Upcom.

2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất giầy, dép, các sản phẩm từ da, cao su, sản phẩm dệt, hàng may mặc, sản phẩm từ gỗ, sản phẩm từ nhựa và một số sản phẩm đặc thù khác như mũ, nhà bạt, cáng, võng, áo phao các loại...

- Kinh doanh các mặt hàng giầy, dép, dệt may, các sản phẩm từ da, cao su, nhựa, kim khí, đồ gỗ, bao bì và một số sản phẩm đặc thù khác như mũ, nhà bạt, áo phao các loại...

- Xuất nhập khẩu sản phẩm, vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất của công ty và các sản phẩm do công ty sản xuất ra;

- Cho thuê văn phòng.

- Kinh doanh, mua bán hàng tồn đọng, hàng thanh lý, các mặt hàng bảo hộ lao động.

Địa bàn kinh doanh:

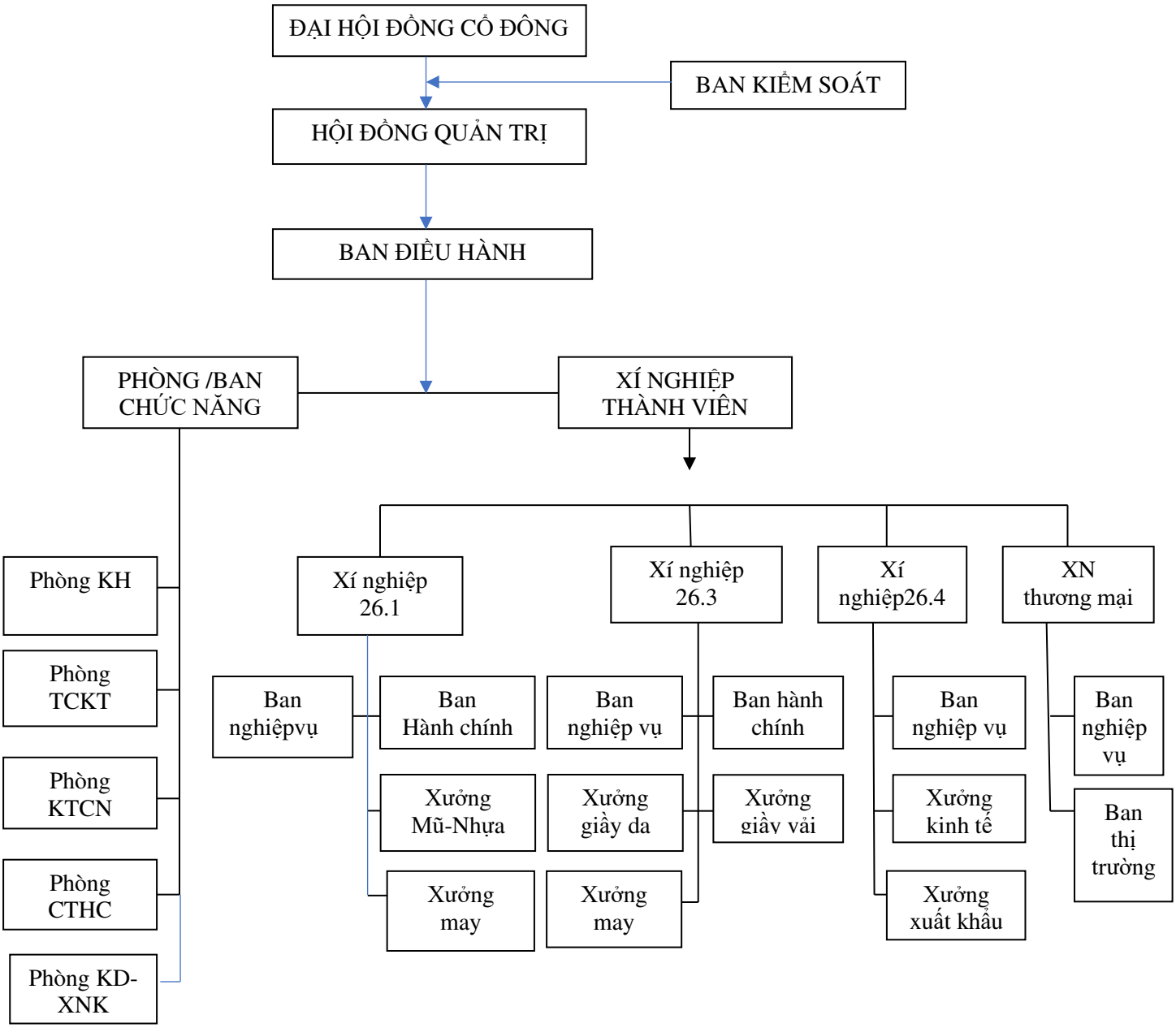
Thị trường trong nước; Thị trường nước ngoài như: Châu Âu, Bắc Mỹ, Hàn Quốc, Đài Loan...

3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

3.1. Mô hình quản trị:

Sơ đồ tổ chức, quản lý công ty:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY



❖ ***Đại hội đồng cổ đông***

ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần 26 là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội đồng cổ đông có quyền hạn và nhiệm vụ:

-Thông qua kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của Ban kiểm soát, của Hội đồng quản trị và của kiểm toán viên;

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

- Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;

- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;

- Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ, thông qua định hướng phát triển của Công ty.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính;

- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

❖ ***Hội đồng quản trị***

Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Theo đó, Hội đồng quản trị xác định mục tiêu hoạt động trên cơ sở mục tiêu chiến lược đã được ĐHĐCĐ thông qua; Đề xuất các loại cổ phiếu phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại; Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ theo quy định, duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định; Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức; Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của công ty quy định.

❖ ***Ban Kiểm soát:***

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của công ty:

- Kiểm tra giám sát toàn bộ mọi hoạt động trong nội bộ công ty;

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

- Kiểm tra các Báo cáo Tài chính trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị;

- Thường xuyên thông báo với Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội Đồng cổ đông;

- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả

kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng Quản trị chấp thuận;

- Triệu lập các cuộc họp Ban Kiểm soát và điều hành hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Kiến nghị Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Hằng năm, trình ĐHĐCĐ các báo cáo thẩm tra tài chính, những sự kiện tài chính bất thường, những sự kiện có thể tác động xấu đến quyền và lợi ích của công ty, nêu ra những nhận xét về ưu và khuyết điểm trong quản lý của HĐQT và Tổng Giám đốc;

- Yêu cầu triệu tập họp HĐQT, ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

- Các nhiệm vụ khác theo Điều lệ hoạt động của Công ty.

❖ ***Ban điều hành***

Ban điều hành gồm Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc. Đứng đầu là Chủ tịch HĐQT.

Ban điều hành là cơ quan điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty trên cơ sở các kế hoạch sản xuất dài hạn, trung hạn đã được Hội đồng Quản trị phê duyệt. Các quyền và nhiệm vụ của Ban điều hành theo quy định của quy chế tổ chức và Điều lệ của Công ty.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

❖ **Phòng Kế hoạch**

- Phòng Kế hoạch, là cơ quan tham mưu tổng hợp cho Ban điều hành về mọi mặt trong đó chịu trách nhiệm trực tiếp về các mặt: công tác kế hoạch, điều hành công tác sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, quản lí vật tư - hàng hoá, công tác quản lý lao động, tiền lương và thu nhập...

- Tham mưu cho Ban điều hành trong việc xây dựng chiến lược phát triển Công ty, xây dựng kế hoạch ngắn hạn và dài hạn, phương án SXKD, đầu tư phát triển mở rộng sản xuất, tổ chức bộ máy SXKD theo định hướng phát triển của cơ quan cấp trên.

- Lập và bảo vệ kế hoạch SXKD hàng năm của Công ty trước cơ quan cấp trên. Quản lý và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và các nhiệm vụ phục vụ Quốc phòng của cấp trên giao cho Công ty.

- Chỉ đạo hướng dẫn các đơn vị thành viên xây dựng và bảo vệ kế hoạch tháng,

quý, năm. Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện kế hoạch đã được Ban điều hành phê duyệt. Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm của Công ty và báo cáo tiến độ thực hiện cho Ban điều hành và cấp trên.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế toán xây dựng giá thành, ban hành các quy định về khoán chi phí đối với các sản phẩm do Công ty sản xuất, kinh doanh đảm bảo được mục tiêu và hiệu quả đề ra. Thẩm định, thẩm tra giá bán các sản phẩm của các đơn vị thành viên.

- Chịu trách nhiệm về mảng lao động, thực hiện công tác Bảo hộ lao động, chế độ chính sách, tổ chức đào tạo bồi dưỡng tay nghề, nghiệp vụ…

❖ **Phòng Kế toán Tài chính**

- Phòng TCKT là cơ quan tham mưu cho Ban điều hành về công tác Tài chính Kế toán, đảm bảo phản ánh kịp thời chính xác các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong toàn Công ty, là cơ quan sử dụng chức năng Giám đốc đồng tiền để kiểm tra giám sát mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong Công ty.

- Tham mưu cho Ban điều hành các vấn đề về lĩnh vực quản lý tài chính kế toán của Công ty và các đơn vị thành viên. Đảm bảo nhu cầu kế hoạch tài chính cho toàn bộ hoạt động của Công ty. Đề xuất xây dựng và tổ chức bộ máy kế toán trong Công ty phù hợp với mô hình tổ chức hoạt động kinh doanh từng thời kỳ.

- Quản lý tài sản, vốn và mọi chế độ chi tiêu trong toàn Công ty đảm bảo đúng chính sách, chế độ của Nhà nước, Quân đội, sử dụng vốn có hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện hạch toán kế toán tại Công ty và các đơn vị thành viên đúng chế độ quy định của Bộ Tài chính và Cục Tài chính – BQP

- Tổ chức và thực hiện kiểm tra, giám sát mọi hoạt động tài chính trong Công ty và các đơn vị thành viên. Hàng năm thực hiện quyết toán, tổ chức kiểm tra quyết toán tháng, quý, năm hoạt động tài chính các đơn vị thành viên…

❖ **Phòng Kỹ thuật Công nghệ**

- Là cơ quan tham mưu cho Ban điều hành công tác nghiên cứu quản lý khoa học, kỹ thuật, công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm. Nghiên cứu mẫu, chế thử sản phẩm mới, quản lý Máy móc thiết bị (MMTB), bồi dưỡng và đào tạo công nhân kỹ thuật trong toàn Công ty; Tổng hợp sáng kiến cải tiến áp dụng khoa học kỹ thuật ứng dụng vào sản xuất trong toàn Công ty, tham mưu các biện pháp có tính chất kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh môi trường và một số lĩnh vực hoạt động.

- Kiểm soát và chịu trách nhiệm toàn bộ về chất lượng sản phẩm.

- Là cơ quan chịu trách nhiệm chính trong việc duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng của Công ty

- Hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng vào sản xuất kinh doanh của Công ty, cải tiến hiệu chỉnh quy trình quản lý chất lượng cho phù hợp thực tiễn sản xuất kinh doanh từng giai đoạn của Công ty.

- Tham mưu các biện pháp có tính kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn lao động. Chịu trách nhiệm về công tác kỹ thuật về chất lượng hàng hóa vật tư, sản phẩm, máy móc thiết bị...

- Căn cứ phương hướng phát triển khoa học, kỹ thuật và định hướng phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện ứng dụng các đề tài, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, công tác đầu tư công nghệ, máy móc thiết bị.

❖ **Phòng Chính trị Hành Chính**

Phòng CTHC là cơ quan đảm nhiệm công tác Đảng, công tác chính trị (CTĐ, CTCT) ở Công ty, thực hiện các mặt công tác quản lý hành chính hậu cần, xây dựng cơ bản và theo dõi các chế độ chính sách liên quan đến người lao động trong toàn Công ty.

- Phổ biến quán triệt đến người lao động mọi chủ trương, chính sách, chế độ và quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng và của Công ty. Giúp Đảng uỷ tiến hành nội dung công tác xây dựng Đảng, quản lý chất lượng Đảng viên, làm tốt công tác phát triển Đảng, công tác dân vận, công tác bảo vệ an ninh..

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua, theo dõi, đôn đốc các Phòng, ĐVTV thực hiện các chỉ tiêu đề ra. Thường xuyên sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua.

- Chỉ đạo hoạt động của tổ chức quần chúng: Công đoàn, Phụ nữ, Thanh niên theo đúng luật pháp, điều lệ của từng tổ chức và hướng dẫn của cấp trên. Hướng dẫn các tổ chức này hoạt động đúng định hướng lãnh đạo của Đảng uỷ Công ty góp phần động viên mọi người thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện công tác văn thư hành chính, tiếp nhận, truyền đạt, lưu trữ, soạn thảo các loại văn bản theo yêu cầu của lãnh đạo Công ty. Quản lý và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật và Công ty.

- Tổ chức tiếp đón khách, phục vụ hội nghị, tổ chức nơi ăn, nghỉ (nếu có) cho khách đến quan hệ với Công ty theo quy định được phân cấp. Tổ chức công tác phục vụ, đảm bảo cho chỉ huy Công ty và các phòng ban nghiệp vụ Công ty tiếp khách, phục vụ các Hội nghị, Đại hội của toàn Công ty

- Quản lý, lập kế hoạch và tổ chức thực hiện việc sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn, xây dựng mới doanh trại và các công trình phúc lợi của Công ty theo quy hoạch

- Xây dựng phương án và tổ chức thực hiện phòng chống bão lụt, phòng chống cháy nổ và quản lý nhà đất trong toàn Công ty. Phối hợp cùng với các đơn

vị tổ chức kiểm tra công tác vệ sinh an toàn lao động, phòng chống cháy nổ trong toàn Công ty

❖ **Phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu**

Phòng KD-XNK là cơ quan tham mưu cho Ban Điều hành về công tác phát triển thị trường trong nước và thị trường xuất khẩu, xúc tiến thương mại, công tác phát triển sản phẩm mới, công tác kinh doanh xuất nhập khẩu...

- Tổ chức quản lý hoạt động xuất nhập khẩu trong toàn Công ty thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

- Xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm mới phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Xây dựng và triển khai chiến lược kinh doanh xuất nhập khẩu nhằm mở rộng thị trường, tăng doanh thu từ xuất khẩu.

- Tìm kiếm và chăm sóc khách hàng nước ngoài, đàm phán, xây dựng báo giá, chào hàng, cung cấp thông tin, năng lực sản xuất xuất khẩu, phân tích dự báo thị trường quốc tế, tham mưu cho Ban điều hành trong việc ký kết các hợp đồng xuất nhập khẩu.

- Theo dõi tiến độ sản xuất, giao hàng đúng thời hạn, đúng mẫu mã, chất lượng. Chịu trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch cung ứng, quản lý vật tư, nguyên liệu đảm bảo cho sản xuất hàng xuất khẩu, tìm kiếm và làm việc với nhà cung cấp nguyên vật liệu.

- Làm các thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu, theo dõi quản lý công nợ, thanh toán quốc tế liên quan đến các hợp đồng xuất nhập khẩu. Lập các báo cáo định kỳ cho Ban điều hành kết quả kinh doanh xuất nhập khẩu…

❖ **Các Xí nghiệp thành viên**

- Công ty cổ phần 26 có 4 Xí nghiệp thành viên thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quyền hạn được HĐQT, Ban điều hành Công ty giao:

- ✓ Nhà máy May - Dệt - Nhựa (Xí nghiệp 26.1): Chuyên SXKD sản phẩm may mặc, sản phẩm dệt, mũ, nhựa...
- ✓ Nhà máy Giầy (Xí nghiệp 26.3): Chuyên SXKD các sản phẩm giầy, sản phẩm từ da, cao su...
- ✓ Nhà máy Chế biến Gỗ (Xí nghiệp 26.4): Chuyên SXKD các sản phẩm đồ gỗ...
- ✓ Trung tâm Kinh doanh (Xí nghiệp TMDV): Chuyên kinh doanh các sản phẩm ngành hàng do Công ty sản xuất và các dịch vụ thương mại...

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

4.1. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Chiến lược kinh doanh của Công ty trong thời gian tới sẽ tiếp tục triển khai

các chính sách nhằm mở rộng và phát triển thị trường ngoài quân đội, gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Duy trì và phát triển mảng hoạt động kinh doanh truyền thống, tập trung nguồn lực phát triển các ngành mũi nhọn, chủ chốt của công ty. Thúc đẩy phát triển sản phẩm mới, phát triển hệ thống bán lẻ trên cả nước, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường.

Tiếp tục củng cố và kiện toàn hệ thống quản lý, đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, duy trì mức tăng trưởng hợp lý phù hợp với điều kiện, khả năng Công ty, mở rộng thị trường tạo sự phát triển đột phá trong hoạt động kinh doanh.

4.2. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tạo ra các sản phẩm chất lượng để cung cấp không chỉ cung cấp trong Quốc phòng mà còn phát triển rộng rãi ra các ngành khác và toàn thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển Công ty, xây dựng các mục tiêu sản xuất kinh doanh hằng năm được phê duyệt và phát triển thị trường hàng kinh tế trong và ngoài nước.

- Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và đầu tư công nghệ mới, đào tạo nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Duy trì và phát triển các mặt hàng là thế mạnh của Công ty

4.3. Mục tiêu phát triển bền vững:

- Bên cạnh các mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh để tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận; Công ty luôn xác định được tầm quan trọng của doanh nghiệp với cộng đồng, xã hội.

- Song song với quá trình phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động đến môi trường, đầu tư cải tạo cơ sở hạ tầng. Nhờ thế công tác an toàn vệ sinh môi trường vẫn đạt hiệu quả tốt trong nhiều năm qua.

- Không chỉ hoàn thành tốt các nghĩa vụ đối với nhà nước về đóng thuế, nộp ngân sách nhà nước… Công ty còn rất chú trọng đến đào tạo người lao động; Xem yếu tố con người là ưu tiên hàng đầu và không thể tách rời trong mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

- Với tinh thần hướng tới cộng đồng, hàng năm Công ty có vận động người lao động góp tiền thực hiện các hoạt động an sinh xã hội.

5. RỦI RO.

- Rủi ro trong kinh doanh: Cạnh tranh ngày càng cao giữa các đơn vị trong cùng ngành và với các đơn vị sản xuất hàng may mặc, da giày, sản phẩm gỗ khác

trên thị trường.

- Rủi ro về nguyên liệu đầu vào: Nguyên vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tuy đã được ký hợp đồng cung cấp bởi các công ty cung ứng có uy tín trên thị trường, tuy nhiên do ảnh hưởng chiến tranh trên thế giới khiến giá nguyên vật liệu không ổn định có xu hướng tăng cao do chi phí nguyên liệu: điện, ga, xăng dầu tăng. Dẫn ảnh hưởng đến kết quả và hiệu quả kinh doanh của công ty.

- Rủi ro về pháp lý: Hệ thống các văn bản pháp luật đang trong giai đoạn sửa đổi và hoàn thiện để phù hợp với sự phát triển kinh tế của Việt Nam. Từ sự thay đổi đó ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro khác: Nền kinh tế thế giới gặp nhiều trở ngại khó khăn ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế trong nước và xuất khẩu. Tình hình xung đột vũ trang trên thế giới làm tê liệt hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Công ty, đồng thời nguồn nguyên vật liệu ngoại nhập cũng ảnh hưởng nguồn cung và giá cả vô cùng to lớn. Ngoài ra nhưng khó khăn từ điều kiện bất khả kháng khác như thiên tai là cản trở lớn đến tình hình hoạt động của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

Công ty cổ phần 26 là một doanh nghiệp sản xuất kinh doanh đa ngành nghề tập trung vào một số nhóm sản phẩm là giầy, dép, may mặc, chế biến gỗ, sản phẩm nhựa, cho thuê văn phòng trong đó có một số sản phẩm đặc thù như nhà bạt, cáng võng, mũ cứng, mũ kêpi, cấp hiệu, phao áo cứu sinh, trang phục của các ngành. Hoạt động kinh doanh chủ yếu hiện nay của Công ty Cổ phần 26 là sản xuất quân trang và kinh doanh các sản phẩm, hàng hóa đáp ứng nhu cầu cho quân đội, các Bộ Ngành, sản phẩm xuất khẩu và sản phẩm phục vụ dân sinh.

Cơ cấu Tổng doanh thu, chi phí, lợi nhuận của Công ty

Đơn vị: triệu đồng

Sản phẩm/ Dịch vụ	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	% /TDT	Giá trị	% /TDT
Doanh thu bán hàng và CC d/vụ	1.138.125	99,4%	1.073.011	99,7%
Doanh thu tài chính	4.160	0,36%	3.643	0,34%
Thu nhập khác	2.235	0,2%	201,9	0,19%
Chi phí	1.107.309	96,7%	1.042.734	96,7%
Lợi nhuận trước thuế	37.210	3,3%	34.122	3,2%

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2025 Công ty cổ phần 26)

Tổng doanh thu hàng năm của Công ty khá lớn, năm 2024 đạt giá trị 1.138.125 tỷ đồng, năm 2025 đạt 1.073.011 tỷ. Trong đó, doanh thu chính từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của công ty chiếm tỷ trọng lớn, bình quân khoảng hơn 99% tổng doanh thu, ngoài ra, công ty có doanh thu từ hoạt động tài chính, chiếm tỷ lệ 0.34% năm 2025.

Trong doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thì doanh thu từ hoạt động cung cấp các sản phẩm cho quân đội chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu Tổng doanh thu của công ty. Bên cạnh đó, với nỗ lực phấn đấu của cán bộ công nhân viên người lao động vào việc mở rộng thị trường, phát triển hàng kinh tế nên tỷ trọng doanh thu kinh tế đã có bước tăng đáng kể.

Kế hoạch kinh doanh và tình hình thực hiện trong năm 2025:

Đơn vị: Triệu đồng

Các chỉ tiêu chủ yếu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH/KH %
Vốn điều lệ	50.000	50.000	100%
Doanh thu thuần	862.800	1.073.011	124,4%
Lợi nhuận trước thuế	25.880	34.122	131,8%
Tỉ lệ lợi nhuận trước thuế/ DT thuần	3%	3.2%	106%
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/VĐL	51.7%	68%	132%
Cổ tức	10%	10%	100%

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

2.1. Danh sách điều hành Công ty

- **Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Trịnh Xuân Hiếu**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 10/03/1980
- Nơi sinh: Minh Tân - Kinh Môn - Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Khu Đô thị Việt Hưng – phường Việt Hưng – Tp. Hà Nội
- Số CMND/CCCD: 030080013021 Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.
- Số điện thoại: 0989066680
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 10/2002 đến 12/2002	Nhân viên thử việc	Công ty 26
Từ 01/2003 đến 05/2007	Nhân viên tài chính	Công ty 26
Từ 06/2007 đến 05/2008	Phó phòng TCKT	Công ty cổ phần 26
Từ 06/2008 đến 03/2012	Kế toán trưởng, TP TCKT	Công ty cổ phần 26
Từ 04/2012 đến 01/2014	Thành viên HĐQT, KT trưởng, TP TCKT	Công ty cổ phần 26
Từ 02/2014 đến 12/2016	Thành viên HĐQT,Phó Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần 26
Từ 01/2017 đến 02/2020	Thành viên HĐQT,Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần 26
Từ 02/2020 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty cổ phần 26

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty (số liệu ngày 31/12/2025):
  + Sở hữu cá nhân: 559.473 cổ phần, chiếm 11,19% vốn điều lệ
  + Sở hữu đại diện: (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty) số lượng cổ phần: 1.1.275.500cp, chiếm 25,5% vốn điều lệ.
  + Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao Thành viên HĐQT và cổ tức
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

➢ **Tổng giám đốc: Ông Nguyễn Văn Việt.**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 17/12/1977
- Nơi sinh: Phúc Lợi, TP. Hà Nội.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Tổ 12 Phúc Lợi, TP. Hà Nội.
- Số CMND: 001077037383 Ngày cấp: 10/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.
- Số điện thoại: 0983720796
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 05/2000 đến 5/2002	NV kinh doanh	Công ty 26
Từ 06/2002 đến 08/2002	Phó ban TCSX	XN 26.4 Công ty cổ phần 26
Từ 09/2002 đến 11/2006	Trưởng ban TCSX	XN 26.4 Công ty cổ phần 26
Từ 12/2006 đến 02/2009	Phó giám đốc	XN 26.4 Công ty cổ phần 26
Từ 03/2009 đến 08/2017	Giám đốc	XN 26.4 Công ty cổ phần 26
Từ 09/2017 đến 02/2020	Phó Tổng giám đốc	Công ty cổ phần 26
Từ 02/2020 tháng 04/2020	Tổng giám đốc	Công ty cổ phần 26
Tháng 04/2020 đến nay	Thành viên HĐQT-Tổng giám đốc	Công ty cổ phần 26

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  + Sở hữu cá nhân: không
  + Sở hữu đại diện: (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty) số lượng cổ phần: 765.000cp, chiếm 15.3% vốn điều lệ.
- Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao Thành viên HĐQT.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

➢ **Phó tổng giám đốc: Ông Bùi Văn Phong.**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/06/1978
- Nơi sinh: Tây Ninh - Tiền Hải - Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Căn hộ C0807- Tòa nhà Golden Palace, phường Từ Liêm, Tp. Hà Nội
- Số CMND: 013243789 Ngày cấp: 14/11/2009 Nơi cấp: CA Hà Nội
- Số điện thoại: 0982486896
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 02/2002 đến 06/2003	Nhân viên tài chính	Công ty 26
Từ 07/2003 đến 04/2007	Trưởng ban tài chính	Công ty 26
Từ 05/2007 đến 12/2009	Phó Phòng KH SXKD	Công ty cổ phần 26
Từ 01/2010 đến 04/2014	Trưởng Phòng KH SXKD	Công ty cổ phần 26
Từ 05/2014 đến 10/2019	Thành viên HĐQT, Trưởng Phòng KH SXKD	Công ty cổ phần 26
Từ 10/2019 đến nay	Thành viên HĐQT,Phó Tổng giám đốc	Công ty cổ phần 26

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  + Sở hữu cá nhân: 40.300 cổ phần, chiếm 0,81% vốn điều lệ
  + Sở hữu đại diện: (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty) số lượng cổ phần: 255.000 cổ phần, tỷ lệ 5.1% vốn điều lệ
  + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao thành viên HĐQT và cổ tức.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

➢ **Kế toán trưởng: Bà Hoàng Thị Thu Hường.**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 21/06/1984
- Nơi sinh: Vân Phú - Việt Trì - Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ hiện tại: Tổ 22 Ngọc Thụy, phường Bồ Đề, TP. Hà Nội
- Số CMND: 025184000153 Ngày cấp: 02/11/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.
- Số điện thoại: 0989 311926
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ 07/2005 đến 11/2008	Nhân viên tài chính	Công ty 26
Từ 12/2008 đến 02/2014	Phó phòng TCKT	Công ty cổ phần 26
Từ 03/2014 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty cổ phần 26

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  + Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần, chiếm 0,06% vốn điều lệ
  + Sở hữu đại diện: (đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty) số lượng cổ phần: 127.500 cổ phần, tỷ lệ 2.55% vốn điều lệ
  + Sở hữu của người có liên quan: Nguyễn Trường Nam - Em chồng. Sở hữu cá nhân: 2000 cổ phần, chiếm 0.04% vốn điều lệ.
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Thù lao Thư ký HĐQT và cổ tức.
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.

2.2. Thay đổi trong ban điều hành.

Năm 2025, Công ty có sự tổ chức sắp xếp, bổ sung một số vị trí nhân sự có chuyên môn, năng lực phù hợp với thực tiễn tại các phòng ban, các xí nghiệp thành viên đưa bộ máy hoạt động có hiệu quả hơn.

2.3. Số lượng lao động:

- Tính đến tháng 31/12/2025 toàn công ty có 770 lao động.

Cơ cấu lao động của công ty

Tiêu chí	Số lượng *(người)*	Tỷ lệ *(%)*
1. Phân loại theo trình độ	770	100%
- *Đại học & trên đại học*	*60*	*7,8%*
- *Cao đẳng*	*45*	*5,8%*
- *Trung cấp*	*105*	*13,6%*
- *Lao động phổ thông*	*560*	*72,8%*
2. Phân loại theo giới tính	770	100%
- *Nam*	*318*	*41%*
- *Nữ*	*452*	*59%*
Tổng số	**770**	**100%**

(Nguồn: Công ty cổ phần 26 cung cấp)

2.4. Chính sách đối với người lao động:

Cán bộ nhân viên, người lao động được trang bị đầy đủ các điều kiện làm việc,

đối với lực lượng lao động trực tiếp, được trang bị đầy đủ các phương tiện an toàn và bảo hộ lao động.

Công ty đã giải quyết việc làm cho lao động với mức thu nhập ổn định và nâng lên, thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động và đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước.

Thu nhập bình quân của CBCNV công ty năm 2025 đạt ở mức 13 triệu đồng/người/tháng. Toàn bộ CBNV, người lao động của công ty được tham gia và hưởng các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, người lao động còn được đi an dưỡng, nghỉ mát, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên công ty còn nhận được phụ cấp liên quan.…

Hàng năm, công ty đều tổ chức và triển khai các lớp đào tạo về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, sơ cứu cấp cứu có liên quan đến hoạt động sản xuất của Công ty. Tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu, thi tay nghề, thi thợ giỏi nhằm nhân rộng và khuyến khích thi đua trong sản xuất. Đề xuất cử cán bộ công nhân viên đi đào tạo các lớp đấu thầu cơ bản, chuyên sâu. Đồng thời, Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội.

3. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Trong năm 2025, Công ty thực hiện triển khai đầu tư một số dây chuyền sản xuất và bổ sung các máy móc thiết bị cho các ngành của Công ty đáp ứng cho sản xuất thường xuyên. Tiếp tục, đẩy mạnh cải tạo lại cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô sản xuất và cải thiện môi trường làm việc cho người lao động ở các xí nghiệp thành viên.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1.Tình hình tài chính.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	722.657	640.156	11,4%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.138.125	1.073.011	5,72%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	35.024	33.971	3%
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	2.187	151	93%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	37.210	34.122	8,3%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	32.772	26.936	17,8%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	6,555	5,387	17,8%
Tỷ lệ cổ tức	%	10%	10%	0%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2025 Công ty cổ phần 26)

4.2.Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,5	1,55	
Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,96	0,97	
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,53	0,48	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,14	0,93	
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	5	4,94	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	lần	1,57	1,68	
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,9	2,5	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9,7	8,1	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,5	4,2	
Hệ số Lợi nhuận từ sản xuất kinh doanh/Doanh thu thuần	%	3,1	3,2	

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2025 Công ty cổ phần 26)

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU.

5.1. Cổ phần *(Tính đến ngày 31/12/2025)*

- Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành là: 5.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 5.000.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần
- Tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài: 0 cổ phần .

5.2. Cơ cấu cổ đông

Stt	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	2.550.000	51%	1		
2	Cổ đông sáng lập	/	/	/		
3	Cổ đông lớn	3.498.887	69,9%	3	1	2

4	Cổ đông có CP ưu đãi	/	/	/	/	/
5	Cổ đông khác	1.501.113	30,1%	156	1	155

Số liệu ngày 18/12/2025

5.3. Thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

5.5. Các chứng khoán khác: không có

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI.

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Công ty quản lý và sử dụng nguồn nguyên liệu tiết kiệm, hiệu quả.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Công ty có sử dụng năng lượng tiêu thụ hợp lý tiết kiệm, hài hòa giữa sản xuất kinh doanh và tiết kiệm năng lượng.

6.3. Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nước theo đúng quy định, tiết kiệm đảm bảo hài hòa lợi ích của công ty và bảo vệ môi trường.

- Công ty không có lượng nước tái chế và tái sử dụng.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, của ngành về môi trường, không có xử lý vi phạm pháp luật về môi trường

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình với người lao động

- Tổng số lao động hiện tại là 770 người

- Mức lương bình quân năm 2025 là: 13 triệu đồng/ người

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Cán bộ công nhân viên, người lao động được trang bị đầy đủ các điều kiện làm việc; đối với lực lượng lao động trực tiếp, được trang bị đầy đủ các phương tiện an toàn và bảo hộ lao động.

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ quy định của Nhà nước đối với người lao động như: BHXH, BHYT,BHTN…..Ngoài ra, Công ty còn thực hiện tốt các chế độ thăm hỏi ốm đau, khen thưởng, trích quỹ phúc lợi. Trong trường hợp người lao động gặp khó khăn, Công đoàn sẽ động viên, góp một phần chi phí để người lao động khám chữa bệnh giảm bớt gánh nặng cho người lao động.

c. Hoạt động đào tạo người lao động.

Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh.

Hàng năm, công ty đều tổ chức và triển khai các lớp đào tạo về tay nghề, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, sơ cứu cấp cứu có liên quan đến hoạt động sản xuất của công ty. Tổ chức thi tay nghề, thợ giỏi nhằm nhân rộng và khuyến khích thi đua trong sản xuất.

Tổ chức đào tạo cho cán bộ quản lý theo các chương trình đào tạo ngắn hạn, nâng cao tay nghề cho bộ phận sản xuất trực tiếp. Đồng thời, công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội và tay nghề.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

Sản phẩm của Công ty cổ phần 26 là những mặt hàng truyền thống phục vụ quân đội, trang bị cho các ngành trong cả nước và phục vụ dân sinh, công ty có kinh nghiệm nhiều năm sản xuất, chất lượng sản phẩm luôn ổn định và đáp ứng nhu cầu của khách hàng, là đơn vị có uy tín lớn trong hoạt động sản xuất, cung ứng sản phẩm.

Dưới sự chỉ đạo của Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần – Kỹ thuật - Bộ Quốc phòng, sự quan tâm, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi của các Cục chuyên ngành, đồng thời với sự nỗ lực trong công tác điều hành, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc của Công ty luôn đảm bảo tính dân chủ, công khai minh bạch, trên cơ sở lắng nghe ý kiến của người lao động, cùng nhau giải quyết các khó khăn vướng mắc nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp. Năm 2025, Công ty đạt được kết quả kinh doanh như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2025	Tỉ lệ% năm 2025/2024
Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.144.520	1.078.673	94,2%
Tổng chi phí	Triệu đồng	1.107.309	1.042.734	94,1%
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.138.125	1.073.011	94,3%
Lợi nhuận trước	Triệu đồng	37.210	34.122	91,7%

thuế				
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	32.772	26.936	82,2%
Cổ tức	%	10	10	100%

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2024, 2025 Công ty CP 26

2.TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH.

2.1. Tình hình tài sản:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tăng, Giảm	
				Số liệu	Tỷ lệ %
1	Tài sản ngắn hạn	579.896	477.732	-102.164	17,6%
	Trong đó:				
	Tiền và các khoản tương đương	175.420	123.756	-51.664	29,4%
	Các khoản phải thu ngắn hạn	177.990	153.470	-24.520	13,7%
	Hàng tồn kho	209.708	179.093	-30.615	14,5%
	Tài sản ngắn hạn khác	16.777	5.398	-11.379	67,8%
2	Tài sản dài hạn	142.760	162.421	19.661	13,7%
	Trong đó:				
	Tài sản cố định	132.329	144.235	11.906	8,9%

2.2. Tình hình các khoản phải thu:

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025
1. Các khoản phải thu ngắn hạn		
- Phải thu ngắn hạn của khách hàng	136.192	146.602
- Trả trước người bán ngắn hạn	226	300
- Phải thu nội bộ ngắn hạn	0	0
- Phải thu khác	41.572	6.566
- Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-
- Tài sản thiếu chờ xử lý	0	0
2. Các khoản phải thu dài hạn	***0***	***0***
- Phải thu dài hạn khác	0	0
Tổng cộng	**177.990**	**153.470**

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2024,2025 Công ty cổ phần 26)

2.3. Tình hình các khoản phải trả:

Đơn vị: triệu đồng

Khoản mục	31/12/2024	31/12/2025
Nợ ngắn hạn		
Phải trả người bán ngắn hạn	215.161	138.942
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	401	67.109
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10.364	6.861
Phải trả người lao động	14.582	13.765
Phải trả ngắn hạn khác	62.121	5.400
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22.540	21.300
Dự phòng phải trả ngắn hạn	12.000	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	47.397	54.549
Nợ dài hạn	**0**	**-**
Tổng cộng	**384.600**	**307.933**

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2024,2025 Công ty cổ phần 26)

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ.

Công ty không ngừng đổi mới, sáng tạo trong cơ cấu tổ chức bộ máy, chính sách có lợi cho người lao động và trình độ người quản lý. Mục đích ngày càng phát huy hiệu quả hơn nữa công tác lãnh đạo, năng lực sản suất, tối đa hóa lợi nhuận.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI.

Công ty Cổ phần 26 định hướng duy trì và phát triển mảng hoạt động kinh doanh truyền thống:

- Duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm với các thị trường truyền thống mà Công ty hiện đang có lợi thế. Mở rộng thêm thị trường các khu vực lân cận, tạo tiền đề cho phát triển các năm tiếp theo, đa dạng sản phẩm hàng hóa cung cấp ra thị trường. Xây dựng, hoàn thiện và phát triển hệ thống bán lẻ trên cả nước.

- Tiếp tục củng cố và kiện toàn hệ thống quản lý, ổn định công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, duy trì mức tăng trưởng hợp lý phù hợp với điều kiện, khả năng của công ty. Tập trung năng lực cho sản xuất Quốc phòng, đảm bảo chất lượng, tiến độ đồng thời chú trọng mở rộng thị trường tạo sự phát triển đột phá trong hoạt động kinh doanh thị trường hàng kinh tế và xuất khẩu.

- Tập trung nguồn lực phát triển các ngành chủ chốt của công ty, duy trì việc cung cấp sản phẩm trong quân đội, ngoài quân đội, đầu tư một số ngành phụ trợ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Nâng cao hơn nữa năng lực thiết kế, chế mẫu các sản phẩm đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường, có nhiều chính sách thu hút đơn hàng, phát triển nhân sự thị trường và các mạng lưới bán lẻ hàng hóa của Công ty.

- Trong thời gian tới, Công ty thực hiện chiến lược kinh doanh tổng hòa các mối quan hệ giữa yếu tố con người và năng lực tài chính. Chỉ đạo điều hành cán bộ công nhân viên nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu năm 2026 đã đặt ra.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, hoạch định chính sách: Việc nâng cao năng lực của các cán bộ chuyên môn cần được đưa lên hàng đầu. Trong thời gian tới, cần chủ động nâng cao trình độ quản lý, bồi dưỡng và hướng dẫn những kiến thức về kinh tế, về kế hoạch cho tất cả các cán bộ quản lý trong công ty.

- Nâng cao năng lực tài chính: Tăng cường tích lũy nội bộ, gia tăng lợi nhuận. Sử dụng nguồn vốn hợp lý, tích cực thu hồi các khoản phải thu nhằm tăng khả năng cạnh tranh trong kinh doanh, tăng cường năng lực tài chính.

5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN :Không có (năm 2025)

6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY.

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Bên cạnh các mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh, tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận. Công ty luôn ý thức rõ trầm quan trọng của doanh nghiệp đối với xã hội và cộng đồng.

Trong suốt quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty vẫn tiếp tục thực hiện các biện pháp giảm thiểu tối đa những tác động xấu đến môi trường. Các công tác an toàn vệ sinh môi trường vẫn được duy trì tốt trong nhiều năm qua.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động.

Không chỉ hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước về đóng thuế, nộp ngân sách nhà nước, Công ty còn rất chú trọng đến công ăn việc làm của người lao động. Xác định yếu tố con người là ưu tiên hàng đầu và không thể tách rời trong mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với người lao động về các chính

sách phúc lợi, trích nộp các khoản BHYT, BHXH, BHTN…đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Tổng số người lao động trong công ty hiện là 802 người, Công ty tạo điều kiện thuận lợi để người lao động có cơ hội phát huy hết năng lực, sở trường của mình, phục vụ cho công việc và thăng tiến cho bản thân. Mức thu nhập bình quân năm 2025 là: 13 triệu đồng/người/tháng luôn được chi trả đúng kỳ hạn. Các chế độ khác như thưởng năng suất, thưởng dịp lễ, tết,…đều được thực hiện đầy đủ, kịp thời.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương.

- Với tinh thần hướng tới cộng đồng, Công ty luôn hưởng ứng các dịp kêu gọi chung tay vì người nghèo hay ủng hộ các quỹ nhân đạo. Công ty đã có chính sách chi ủng hộ người nghèo và chi ủng hộ ngôi nhà tình nghĩa. Luôn phối hợp tham gia và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đảm bảo an ninh nơi Công ty trú đóng.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

HĐQT tổ chức triển khai thực hiện và giám sát bộ máy quản lý và điều hành công ty một cách nghiêm túc, thường xuyên liên tục thông qua công cụ như quan sát, kiểm tra thực tế nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, các mẫu biểu, các văn bản báo cáo của cán bộ quản lý. Sử dụng những bộ phận quản lý khác nhau để kiểm tra nhằm phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong quản lý và điều hành công ty. HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể, thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp.

Hiện nay, Công ty đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 và ISO 14001:2015, mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được thực hiện và tổ chức khoa học, tuân thủ đầy đủ quy trình chất lượng theo tiêu chuẩn. Các sản phẩm của công ty đều thuộc những ngành nghề truyền thống, công ty có kinh nghiệm lâu năm trong hoạt động sản xuất. Sản phẩm sản xuất là quân trang, quân dụng nên phải đảm bảo có chất lượng, độ bền cao, đặc biệt là các đơn đặt hàng sản phẩm phục vụ quốc phòng thì yêu cầu lại càng khắt khe, nghiêm ngặt về mẫu mã, kích thước, màu sắc,…đáp ứng yêu cầu về chất lượng của sản phẩm.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN

GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

Mặc dù năm 2025 là năm khó khăn với nền kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên với tầm nhìn rộng, bước đi vững chắc Ban giám đốc Công ty được HĐQT đánh giá cao và ghi nhận kết quả điều hành sản xuất kinh doanh năm 2025.

2.1. Về công tác điều hành:

- Ban giám đốc điều hành đã thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị;

- Kịp thời đề xuất và xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT về việc kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự, tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động, quản lý tài chính tại các đơn vị trực thuộc;

- Điều hành hoạt động của Công ty đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2.2. Về sản xuất, kinh doanh:

- Ban giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty một cách linh hoạt. Tích cực chỉ đạo tìm kiếm đối tác để đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tích cực chỉ đạo, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm. Kịp thời đưa ra các phương án, chính sách về những vấn đề còn tồn tại trong sản xuất kinh doanh;

- Về thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025: Năm 2025 là năm vô cùng khó khăn, Công ty đã nỗ lực tối đa để đạt được mục tiêu.

2.3. Về chính sách đối với người lao động:

- Thực hiện quy chế trả lương, thưởng theo chức danh công việc.

- Quyền lợi của người lao động tại Công ty đều được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật lao động: Người lao động được Công ty ký HĐLĐ, kê khai nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ...và đề nghị cơ quan bảo hiểm xã hội chi trả các chế độ cho người lao động kịp thời.

- Chính sách phúc lợi đối với người lao động luôn được Ban giám đốc quan tâm ưu tiên thực hiện.

2.4 . Về chấp hành pháp luật:

Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật, thực hiện đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.

Bám sát mục tiêu tăng doanh thu, giảm chi phí, tối đa hóa lợi nhuận nhằm đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cổ đông. Phát triển Công ty bền vững, duy trì lợi

thế ngành, phát triển các sản phẩm thế mạnh, tăng cường nghiên cứu phát triển sang các sản phẩm mới.

Chỉ đạo cán bộ quản lý xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch tuân thủ đúng hướng dẫn chỉ đạo trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chú trọng đào tạo nâng cao năng lực của cán bộ thực hiện các công tác tiếp thị đấu thầu, quản lí, thực hiện, nghiệm thu các hợp đồng kinh tế. Tích cực đẩy mạnh phát triển hệ thống bán lẻ.

Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 dựa trên các thực lực có sẵn của Công ty, có tính các yếu tố rủi ro trong kinh doanh. Chính vì thế việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch có tính chất "pháp lệnh" của Công ty.

Tăng cường thực hiện chức năng giám sát bộ máy quản lý và điều hành. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có đóng góp mang lại lợi ích cho Công ty; đồng thời cũng có những hình thức kỉ luật thích đáng với cá nhân yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc có những hành động phương hại đến lợi ích của Công ty.

Chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu đặt ra trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết trong cuộc họp HĐQT.

Chỉ đạo hoạt động sản xuất hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Duy trì kiểm toán nội bộ để phối hợp với Ban Kiểm soát công ty tổ chức các đợt kiểm tra sản suất kinh doanh đột xuất, định kỳ. Kiểm soát tốt doanh thu, chi phí và nguồn vốn của Công ty.

Xây dựng phát triển đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

*** Một số chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2026**

- Doanh thu: 943.000 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 26.800 triệu đồng
- Thu nhập bình quân: 13,7 triệu đồng/người/thg
- Nộp ngân sách NN: 21.000 triệu đồng
- Tỷ lệ cổ tức: 10%

Ghi chú: Năm 2026 dự kiến là năm Công ty đối mặt rất nhiều khó khăn thách thức, nên kinh tế trong nước và thế giới bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi chiến tranh; Ngân sách của các ngành, doanh nghiệp trong cả nước suy giảm nghiêm trọng do chính sách sát nhập, biên chế giảm. Do vậy, Công ty xây dựng kế hoạch

như trên phù hợp với tình hình thực tiễn, là bước đi vững chắc mang tính khả thi cao.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(*số liệu tính ngày 31/12/2025*)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu		Tỉ lệ
			Sở hữu cá nhân	Sở hữu đại diện	
1	Trịnh Xuân Hiếu	Chủ tịch HĐQT	559.473	1.275.000	36,7%
2	Nguyễn Văn Việt	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc	0	765.000	15,3%
3	Bùi Văn Phong	Thành viên HĐQT, Phó tổng giám đốc	40.300	255.000	5,906%
4	Phan Văn Thương	Thành viên HĐQT, Phó Trưởng phòng KTCN	0	0	0%
5	Chu Đức Thịnh	Thành viên HĐQT, Giám đốc XNTM	22.200	0	0,444%

1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị.

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty làm việc theo đúng thẩm quyền được quy định trong Quy chế và theo pháp luật. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp đầy đủ tất cả các cuộc họp, làm việc nghiêm túc hết mình, thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ quyền hạn quy định trong Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật hiện hành.

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu		Tỉ lệ
			Sở hữu cá nhân	Sở hữu đại diện	
1	Trần Văn Toản	Trưởng Ban kiểm soát	0	0	0
2	Lương Thị Thúy Hồng	Thành viên Ban kiểm soát	0	0	0
3	Nguyễn Hữu Đức	Thành viên Ban kiểm soát	0	0	0

2.2. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát.

- Giám sát và đánh giá các hoạt động của Hội đồng quản trị, của Ban giám đốc liên quan đến việc tuân thủ quy định pháp luật, thực hiện Nghị quyết của Hội đồng cổ đông cũng như các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính tháng, quý, năm.

- Thẩm định các báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của số liệu tài chính. Xem xét các vấn đề ảnh hưởng đến báo cáo tài chính.

- Xem xét báo cáo của Công ty, đưa ra kiến nghị của mình, đề ra biện pháp phù hợp để Ban điều hành khắc phục. Đồng thời giám sát các đơn vị trong việc thực hiện các biện pháp đã đề ra.

- Tổ chức kiểm tra giám sát các phòng ban nghiệp vụ, các xí nghiệp thành viên. Phối hợp các phòng ban đơn vị trong việc triển khai, giám sát một số chương trình theo đề nghị của Hội đồng quản trị và ban điều hành.

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

3.1. Lương thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Lương thưởng, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2025:

*** Đối với thù lao:**

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thống nhất sẽ chia quỹ thù lao theo mức Đại hội đồng cổ đông quyết định thông qua trong cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 sắp diễn ra.

*** Đối với tiền lương:**

Các thành viên hưởng lương người quản lý chuyên trách, theo quy chế trả lương của Công ty.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Không có

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 26 tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BAO GỒM:

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán

Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty (kèm báo cáo này) đã được gửi cho UBCK Nhà nước, SGDCK Hà Nội qua cổng thông tin điện tử CIMS, được công bố tại website: https://26jsc.vn/

Ngày 30 tháng 03 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN 26 - P.PHÚC LỢI-TP.HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT
Trịnh Xuân Hiếu